

THÔNG BÁO

**Về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, tổ chức các hoạt động giáo dục khác, tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án, các khoản thu cho các nhân học sinh
Tháng 9 năm 2024 (năm học 2024-2025)**

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16/7/2024 của Hội đồng Nhân dân Thành Phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Công văn số 5307/SGDĐT-KHTC ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024 – 2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ theo văn bản số 1479/GDĐT-TCKH ngày 16/09/2024 của Liên Phòng Giáo dục - Đào tạo quận Tân Bình – Phòng Tài chính – Kế hoạch về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác, thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học từ 2024 – 2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận Tân Bình;

Căn cứ Biên bản họp Ban đại diện cha mẹ học sinh Trường tiểu học Nguyễn Văn Kiệt ngày 21 tháng 9 năm 2024;

Căn cứ Biên bản họp Cha mẹ học sinh toán trường ngày 29 tháng 9 năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch Thu Chi năm học 2024 – 2025 số 240/KH-NVK ngày 02 tháng 10 năm 2024 giữa Trường tiểu học Nguyễn Văn Kiệt và Ban đại diện Cha mẹ học sinh năm học 2024-2025;

Căn cứ Thông báo số 006/TBTC-NVK ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Trường tiểu học Nguyễn Văn Kiệt Về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, tổ chức các hoạt động giáo dục khác, tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án, các khoản thu cho các nhân học sinh năm học 2024-2025;

Căn cứ Thông báo số 2314/TB-BHXXH ngày 16 tháng 08 năm 2024 của Bảo hiểm xã hội quận Tân Bình về triển khai thu bảo hiểm y tế (BHYT) học sinh, sinh viên năm học 2024-2025;

Trường Tiểu học Nguyễn Văn Kịp thông báo đến quý phụ huynh về các khoản thu trong tháng 9/2024 (năm học 2024 - 2025) như sau:

TT	Tên khoản thu	Mức thu	Ghi chú
I	CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC		
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	285.000đồng/tháng/học sinh	Học sinh có đăng ký học bán trú
2	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp có nhu cầu sử dụng nhưng chưa có máy lạnh phải đi thuê	100.000đồng/tháng/học sinh	Tất cả các lớp
3	Dịch vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số	20.000đồng/tháng/học sinh	Tất cả các lớp – Tháng 10 chỉ sử dụng Enet Viet
II	CÁC KHOẢN THU QUẢN LÝ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHÁC CỦA CHƯƠNG TRÌNH NHÀ TRƯỜNG		
1	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn ngoại ngữ	115.000đồng/tháng/học sinh	Lớp 1/1, 1/3, 1/4, 1/5, 2/1, 2/2, 2/3, 2/4, 2/5, 3/1, 3/2, 3/3, 3/4, 3/5, 3/6, 4/1, 4/2, 4/3, 4/4, 4/5, 4/6, 5/1, 5/2, 5/3, 5/4, 5/5, 5/6, 5/7.
2	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	190.000đồng/tháng/học sinh	Lớp 1/3, 1/4, 1/5, 2/2, 2/3, 2/4, 2/5, 3/2, 3/3, 3/4, 3/5, 3/6, 4/3, 4/4, 4/5, 4/6, 5/3, 5/4, 5/5, 5/6, 5/7.
3	Tiền tổ chức chương trình giáo dục tăng cường ngoại ngữ thông qua môn toán và khoa học - phần mềm ISMART	550.000đồng/tháng/học sinh	Lớp 1/1, 2/1, 3/1, 4/1, 4/2, 5/1, 5/2
III	CÁC KHOẢN THU PHỤC VỤ CHO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỰC HIỆN THEO CÁC ĐỀ ÁN		
IV	CÁC KHOẢN THU CHO CÁ NHÂN HỌC SINH		
1	Tiền mua sắm thiết bị vật dụng phục vụ học sinh bán trú	230.000 đồng/năm./học sinh	Học sinh có đăng ký học bán trú

2	Tiền học phẩm	50.000 đồng/HS/năm học	Tất cả các lớp
3	Tiền suất ăn trưa bán trú	38.000 đồng/ngày/học sinh	Học sinh có đăng ký học bán trú
4	Tiền nước uống học sinh	20.000 đồng/tháng/học sinh	Tất cả các lớp
5	BHYT học sinh khối 1 (sinh vào tháng 10/2018)	221.130 đồng/HS/3 tháng	Thẻ có giá trị từ 01/10/2024 đến 31/12/2024
6	BHYT học sinh khối 1 (sinh vào tháng 11/2018)	147.420 đồng/HS/2 tháng	Thẻ có giá trị từ 01/11/2024 đến 31/12/2024
7	BHYT học sinh khối 1 (sinh vào tháng 12/2018)	73.710 đồng/HS/2 tháng	Thẻ có giá trị từ 01/12/2024 đến 31/12/2024

Nơi nhận:

- PHHS;
- Lưu: VT, KT.
- Công khai trên bảng thông báo, trang thông tin điện tử của nhà trường.

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Đình Ân

THÔNG BÁO

Chi tiết các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, tổ chức các hoạt động giáo dục khác,
tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án, các khoản thu cho các nhân học sinh - Tháng 9/2024 (16 ngày bán trú)

TT	Tên khoản thu	Mức thu	Lớp 1/1 Lớp 2/1	Lớp 1/2	Lớp 1/3, 1/4, 1/5, 1/6, 2/2, 2/3, 2/4, 2/5	Lớp 3/1, 4/1, 4/2, 5/1, 5/2	Lớp 3/2, 3/3, 3/4, 3/5, 3/6, 4/3, 4/4, 4/5, 4/6, 5/3, 5/4, 5/5, 5/6	Lớp 5/7	Ghi chú
I	CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC								
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	285.000đồng/tháng/HS	285.000	285.000	285.000	285.000	285.000		
2	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp có nhu cầu sử dụng nhưng chưa có máy lạnh phải đi thuê	100.000đồng/tháng/HS	100.000	100.000	100.000	100.000	100.000	100.000	
3	Dịch vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số (EneViet, điểm danh, học LMS)	40.000đồng/tháng/HS	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	
II	CÁC KHOẢN THU QUẢN LÝ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHÁC CỦA CHƯƠNG TRÌNH NHÀ TRƯỜNG								
1	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn ngoại ngữ	115.000đồng/tháng/HS	115.000		115.000	115.000	115.000	115.000	
2	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	190.000đồng/tháng/HS		190.000	190.000		190.000	190.000	
3	Tiền tổ chức chương trình giáo dục đặc tăng cường ngoại ngữ thông qua môn toán và khoa học - phần mềm ISMART	550.000đồng/tháng/HS	550.000			550.000			
III	CÁC KHOẢN THU PHỤC VỤ CHO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỰC HIỆN THEO CÁC ĐỀ ÁN								
IV	CÁC KHOẢN THU CHO CÁ NHÂN HỌC SINH								
1	Tiền mua sắm thiết bị vật dụng phục vụ học sinh bán trú	230.000 đồng/năm/HS	230.000	230.000	230.000	230.000	230.000		
2	Tiền học phẩm	50.000đồng/năm/HS	50.000	50.000	50.000	50.000	50.000	50.000	
3	Tiền suất ăn trưa bán trú	38.000 đồng/ngày/HS	608.000	608.000	608.000	608.000	608.000		
4	Tiền nước uống học sinh	20.000 đồng/tháng/HS	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	
5	Bảo hiểm y tế học sinh khối 1 (sinh 10,11,12/2018)	73.710 đồng/tháng/HS							

Tân Bình, ngày 02 tháng 10 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



KÊ TOÁN

[Handwritten signature]

Nguyễn Thị Minh Hiền

Ngô Đình Ân